TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HD** **TỈNH HD** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 16/2019/HS-ST.
Ngày: 01- 02 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD,TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Đào Duy Ngọc.

2.Ông Lê Văn Cư.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên toà***: Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/HSST ngày 11/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2019/QĐXXST-HS ngày 22/01/2019 đối với bị cáo:

LƯƠNG XUÂN T, sinh năm: 1991 tại Đông Hưng, Thái Bình; nơi cư trú: thôn Tứ, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Xuân Thơm - sinh năm: 1952 và bà: Nguyễn Thị Tửu - sinh năm: 1963; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 1670/LC - CQĐT ngày 11/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/LCCT-VKSTP.HD ngày 21/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/LCCT-TA ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố HD. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:*

1. Anh Tống Trí Hiếu, sinh ngày: 04/4/2003.

Địa chỉ: thôn Chằm Cũ, xã Tiên Hưng, huyện LN, tỉnh BG. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Người đại diện của anh Tống Trí H : Ông Tống Văn B , sinh năm: 1958.

Địa chỉ: thôn Chằm Cũ, xã Tiên Hưng, huyện LN, tỉnh BG. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Đồng Đức Đ, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, huyện Gia Lộc, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Hùng D, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: tổ 1, khu 11, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh QN. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Nguyễn Văn C , sinh năm: 1995.

Địa chỉ: thôn Đống Thanh, xã Hưng Long, huyện Mỹ Hào, tỉnh HY. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông Trần Văn H , sinh năm: 1955.

Địa chỉ: khu Đồng Tranh, phường Tứ Minh, thành phố HD, tỉnh HD . Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Chị Đinh Thị Thanh T , sinh năm: 1973.

Địa chỉ: thôn Hoàng Nông, xã Lô Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh TB. Vắng mặt tại phiên tòa.

8. Anh Đồng Văn Â, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: khu Đồng Tranh, phường Tứ Minh, thành phố HD, tỉnh HD . Vắng mặt tại phiên tòa.

9. Anh Lương Xuân D, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: thôn Tứ, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 6/2018, chị Đinh Thị Thanh T ở Lô Giang, Đông Hưng, TB thuê đặt máy bắn cá tại quán nước của ông Trần Văn H ở đường 30/10 thuộc khu Đồng Tranh, phường Tứ Minh, thành phố HD mục đích để kinh doanh trò chơi điện tử. Chị T thuê Lương Xuân T đến trông coi quán. Theo chị T khai: do không có nhu cầu kinh doanh nên chị T đã cho T máy bắn cá để T tự kinh doanh kiếm thêm thu nhập. Khoảng đầu tháng 7/2018, do có quen biết từ trước nên Lương Xuân T đã rủ Tống Trí H , sinh ngày 04/04/2003, ở thôn Chằm Cũ, xã Tiên Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh BG đến trông coi, quản lý, thu tiền nạp điểm và thanh toán cho khách đến đánh bạc dưới hình thức chơi bắn cá tại quán bắn cá.

Cách thức chơi bắn cá như sau: khi khách có nhu cầu đánh bạc dưới hình thức máy bắn cá thì T , H sẽ bấm số điểm ở vị trí người chơi, máy bắn cá hình hộp chữ nhật, kích thước (1,8 x 1,5 x0,8) m, ở giữa máy có một màn hình kích thước khoảng (1,15x0,62)m, trên màn hình có nhiều con vật, người bơi, xung quanh có 08 vị trí người chơi được ký hiệu từ 1P đến 8P có thể chơi cùng một lúc, người chơi trực tiếp với máy (không liên quan đến nhau), ở vị trí mỗi người chơi có 4 nút hình tròn nằm theo hàng ngang, song song màn hình, có một cần gạt và 2 nút hình tròn để thay đổi mức đạn và bắn đạn, trên màn hình tại vị trí người chơi có hình khẩu súng và có các ô thể hiện mức đạn để bắn, mức điểm đang có của người chơi. Khi bật máy thì các con vật di chuyển trên màn hình để người chơi bắn. Theo quy định, cứ 100.000 đồng thì tương ứng với 1000 điểm, khách muốn mua bao nhiêu điểm thì tùy khách, sau đó, H , Ti bấm số điểm tương đương với số tiền khách đưa. Theo chế độ cài đặt của máy, điểm số tối thiểu của đạn bắn là 15 điểm, tối đa là 200 điểm. Khi bắn đạn trúng đích, bắt được nhiều các con vật thì người chơi sẽ thu được số điểm tương ứng với các con vật mà mình bắn được,

nếu không trúng sẽ bị mất điểm. Theo chế độ của máy quy định người chơi được nhiều điểm nhất khi bắt được nàng tiên cá to, điểm số thu về gấp từ 50 đến 150 lần số điểm đạn mà người chơi đã nạp bắn, được ít điểm nhất khi bắn vào các con vật nhỏ nhất và được gấp 2 lần số điểm đã nạp vào đạn bắn. Trong khi chơi, khách thua hết điểm là khi bắn trượt, nếu muốn chơi tiếp thì khách đưa tiền cho T , H để bấm điểm tiếp cho khách. Trong khi chơi, nếu khách bắn trúng nhiều cá thì số điểm sẽ tăng lên tức là khách thắng, H , T phải trả số tiền tương đương số điểm mà khách thắng. Muốn bấm điểm vào vị trí chơi thì H , T phải dùng một chíp từ đặt ở vị trí người chơi trên máy thì mới mở được để bấm điểm, mỗi máy bắn cá có 01 chíp từ.

Khoảng 20h00'ngày 16/7/2018, Đồng Đức Đ , sinh năm 1993, ở thôn Thanh Xá, xã Liên Hồng, huyện Gia Lộc, tỉnh HD đến quán mua điểm chơi với tổng số tiền là 4.000.000 đồng (trong đó nợ lại số tiền 1.000.000 đồng) tương đương với 40.000 điểm; Nguyễn Hùng D , sinh năm 1984, ở tổ 1, khu 11, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh QN mua 10.000 điểm tương đương số tiền 1.000.000 đồng. Trong khi chơi, D thắng lên đến 39.000 điểm tương tương 3.900.000 đồng, D lấy số tiền 2.000.000 đồng tương đương 20.000 điểm, còn lại 19.000 điểm, Dũng để chơi tiếp; Nguyễn Văn C , sinh năm 1995, ở thôn Đống Thanh, xã Hưng Long, huyện Mỹ Hào, tỉnh HY mua 28.000 điểm tương đương với số tiền 2.800.000 đồng. Đến khoảng 21h30'cùng ngày, khi Đ , D , C đang chơi đánh bạc dưới hình thức trò chơi điện tử bắn cá thì bị Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh HD phát hiện, lập biên bản vụ việc. Vật chứng thu giữ gồm: 01 máy trò chơi điện tử bắn cá; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exiter 150 màu xanh, biển số 17B3-299.35; 01 xe mô tô hiệu Honda SH mode màu mận tím, biển số 17B3-227.52. Quá trình bắt giữ, lợi dụng sơ hở, T đã cầm theo số tiền người chơi mua điểm bỏ trốn.

Tiến hành kiểm tra máy bắn cá xác định số điểm bắn cá còn lại trên máy như sau: Tại vị trí của D ký hiệu 2P còn 4.888 điểm = 488.800 đồng; vị trí của C ký hiệu 6P còn 24.900 điểm = 2.490.000 đồng; vị trí của Đ ký hiệu 4P còn 4.800 điểm = 480.000 đồng.

Ngày 17/7/2018, Đồng Đức Đ tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Hùng D tự nguyện giao nộp số tiền 2.000.000 đồng là số tiền Định, D sử dụng để mua điểm còn nợ và tiền thắng, thua do đánh bạc mà có.

Ngày 10/10/2018, Lương Xuân T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác định trên đường bỏ trốn đã làm rơi hết số tiền của người chơi mua điểm.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exiter 150 màu xanh, biển số 17B3-299.35 là tài sản của anh Lương Xuân D , sinh năm 1989, ở thôn Tứ, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB (là anh trai của T); chiếc xe mô tô hiệu Honda SH mode màu mận tím, biển số 17B3-227.52 là tài sản của chị Đinh Thị Thanh T . Những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đã trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp. Anh D , chị T nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Đối với 01 máy

bắn cá hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD; số tiền 3.000.000 đồng hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc nhà nước tỉnh HD để chờ xử lý theo quy định. Chiếc điện thoại lắp sim có số thuê bao 01658.652.027 của Lương Xuân T và chiếc điện thoại lắp sim có số thuê bao 0869059731 của Tống Trí H không thu giữ được do cả hai đã làm mất.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định bị cáo đã làm rơi số tiền của những người chơi mua điểm là 6.800.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 10/VKS-HS ngày 09/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Lương Xuân T về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo Lương Xuân T và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Lương Xuân T phạm tội: "Đánh bạc". Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Lương Xuân T từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Lương Xuân T để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng trong thời gian chấp hành án. Giao bị cáo Lương Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: phạt tiền bị cáo Lương Xuân T từ 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 (một) máy trò chơi điện tử "bắn cá", hình hộp chữ nhật, kích thước khoảng 1,8m x 1,5m x 0,8m. Mặt trên máy có màn hình kích thước khoảng 1,15m x 0,65m. Xung quanh màn hình có 08 vị trí người chơi. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) được niêm phong trong phong bì, có chữ ký của Nguyễn Hùng D và những người liên quan và 1.000.000đ (Một triệu đồng) được niêm phong trong phong bì, có chữ ký của Đồng Đức Đ , dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh HD *(đều có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 30/01/2019).* Truy thu của bị cáo Lương Xuân T số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm ngàn đồng). Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Lương Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h00'ngày 16/7/2018, tại quán nước ở khu vực Đồng Tranh, phường Tứ Minh, thành phố HD, Lương Xuân T đã cùng Tống Trí H , sinh ngày 04/04/2003 trông coi, quản lý, nạp điểm, thanh toán tiền thắng thua cho Đồng Đức Đ , Nguyễn Hùng D và Nguyễn Văn C tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức trò chơi bắn cá với tổng số tiền mua điểm là 7.800.000đ thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh HD phát hiện, bắt quả tang. Quá trình chơi, Dũng đã thắng và được thanh toán số tiền 2.000.000đ. Do đó, tổng số tiền bị cáo Lương Xuân T sử dụng vào việc đánh bạc là 9.800.000đ *(Chín triệu tám trăm nghìn đồng).* Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức dùng trò chơi điện tử máy bắn cá được thua bằng tiền của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo sử dụng máy bắn cá là công cụ đánh bạc mà không phải là phương tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc. Tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 9.800.000đ *(Chín triệu tám trăm nghìn đồng)* nên hành vi của bị cáo cấu thành tội: "Đánh bạc". Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Từ việc chơi bạc được, thua sát phạt nhau bằng tiền có thể là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và là bài học răn đe cho các đối tượng còn ham mê cờ bạc, có như vậy, mới có tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với Tống Trí H, khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Đối với Đồng Đức Đ, Nguyễn Hùng D, Nguyễn Văn C có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi trò chơi điện tử bắn cá được thua bằng tiền, các đối tượng chơi độc lập với nhau, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dưới 5 triệu đồng nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do đó, các đối tượng này không phải chịu trách nhiệm hình sự. Công an thành phố HD đã ra quyết định xử phạt hành chính với họ là phù hợp pháp luật.

Đối với ông Trần Văn H là người cho thuê địa điểm tại quán nước để đặt máy bắn cá nhưng không biết việc sử dụng máy bắn cá vào việc đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Đinh Thị Thanh T theo bị cáo T khai được chị T thuê trông coi, quản lý trò chơi điện tử bắn cá cho khách chơi thắng, thua bằng tiền. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ chứng minh nên không xử lý.

Đối với anh Đồng Văn Â là người khách đến chơi tại quán nước của ông Trần Văn H , không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD không đề cập hình thức xử lý.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* căn cứ khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lương Xuân T.

[6] *Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:* Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exiter 150 màu xanh, biển số 17B3-299.35 là tài sản của anh Lương Xuân D, sinh năm 1989, ở thôn Tứ, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB (là anh trai của T); 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda SH mode màu mận tím, biển số 17B3-227.52 là tài sản của chị Đinh Thị Thanh T. Những tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đã trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp. Anh D, chị T nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết. Đối với chiếc điện thoại lắp sim có số thuê bao 01658.652.027 của Lương Xuân T và chiếc điện thoại lắp sim có số thuê bao 0869059731 của Tống Trí H không thu giữ được do cả hai đã làm mất nên không đặt ra giải quyết. Đối với 01 máy trò chơi điện tử (máy bắn cá) là công cụ phạm tội nên bị tịch thu, phát mại nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 1.000.000 đồng là số tiền sử dụng để mua điểm chơi đánh bạc mà Đ còn nợ T và số tiền 2.000.000 đồng là số tiền D thắng bạc của T , các đối tượng đã tự nguyện giao nộp và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD đã thu giữ được là khoản tiền do bị cáo và các đối tượng đánh bạc phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo T đánh bạc cùng với các đối tượng trên và T xác định đã cầm tiền của người chơi mua điểm là 6.800.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo số tiền này sung quỹ Nhà nước là phù hợp với điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Lương Xuân T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố HD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1; khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Lương Xuân T phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt: bị cáo Lương Xuân T 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Lương Xuân T để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Lương Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh TB trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Lương Xuân T 10 (mười) triệu đồng sung quỹ nhà nước.

3. Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 (một) máy trò chơi điện tử "bắn cá", hình hộp chữ nhật, kích thước khoảng 1,8m x 1,5m x 0,8m. Mặt trên máy có màn hình kích thước khoảng 1,15m x 0,65m. Xung quanh màn hình có 08 vị trí người chơi. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) được niêm phong trong phong bì, có chữ ký của Nguyễn Hùng D và những người liên quan và 1.000.000đ (Một triệu đồng) được niêm phong trong phong bì, có chữ ký của Đồng Đức Đ , dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh HD *(đều có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố HD và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HD ngày 30/01/2019).* Truy thu của bị cáo Lương Xuân T số tiền 6.800.000đ (Sáu triệu tám trăm ngàn đồng).

4. Về án phí: buộc bị cáo Lương Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an TP HD;
- Trại tạm giam Kim Chi – Công an HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Thị Thúy Hạnh